

Số: 239/BC-HĐQT

Ninh Thuận, ngày 05 tháng 06 năm 2019

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ II (2014 – 2019) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG
NHIỆM KỲ III (2019 – 2024)**

Kính thưa Quý vị đại biểu, kính thưa Quý cổ đông.

Nhiệm kỳ II (2014 – 2019) là nhiệm kỳ thứ 2 Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, HĐQT cùng Ban Giám đốc và toàn thể CBCNV Công ty đã nỗ lực phấn đấu để hoàn thành các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao cho và cũng đã đạt được một số kết quả trên các lĩnh vực hoạt động.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin cảm ơn và chào mừng các cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đã về dự Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III (2019 – 2024). Tiếp theo xin báo cáo tới Đại hội tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận nhiệm kỳ II (2014 – 2019) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2019 – 2024) như sau:

**PHẦN I:
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ (2014 – 2019)**

I. VỀ NHÂN SỰ HĐQT:

Các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2014 – 2019) được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 bầu chọn gồm có 3 thành viên:

<i>STT</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức danh</i>	<i>Cơ chế hoạt động</i>
1	Ông Nguyễn Hoàng	Chủ tịch HĐQT	Kiểm nhiệm
2	Ông Nguyễn Văn Minh	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	Ông Phạm Hồng Châu	Thành viên	Kiểm nhiệm

Ngày 31/5/2018, HĐQT Công ty đã ra Nghị quyết số 145/NQĐHCD về việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Hoàng, ông Nguyễn Văn Minh, ông Phạm Hồng Châu.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 bầu chọn gồm có 5 thành viên:

<i>STT</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức danh</i>	<i>Cơ chế hoạt động</i>
1	Ông Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách
2	Ông Đinh Ân	Thành viên	Kiểm nhiệm

3	Ông Nguyễn Đức Cảm	Thành viên	Kiểm nhiệm
4	Ông Nguyễn Quốc Quyền	Thành viên	Kiểm nhiệm
5	Ông Võ Ngọc Thoại	Thành viên	Kiểm nhiệm

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NHIỆM KỲ II (2014-2019):

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

1.1 Tổng doanh thu năm 2018: 156.923.365.520 đ

1.2 Lợi nhuận sau thuế: 36.414.564.048 đ

1.3 Thu nhập bình quân của CBCNV: 8.678.000 đ

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2014-2019

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm, HĐQT đã xác định chiến lược mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện.

Qua nhiệm kỳ 5 năm, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra.

Kết quả sản xuất kinh doanh:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Tốc độ tăng trưởng bình quân
1	SL nước tiêu thụ	M3	12.603.268	14.281.790	15.660.308	15.849.586	17.354.096	8,33%
2	Tổng doanh thu	Trđồng	111.702	130.314	133.456	136.667	156.923	8,87%
3	Tổng chi phí	Trđồng	89.030	102.855	105.479	113.330	115.492	6,72%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđồng	22.672	27.459	27.977	23.337	41.431	16,27%
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđồng	17.606	21.359	22.311	20.882	36.415	19,92%

Công ty không ngừng cải tạo, nâng cấp công suất NMN Tháp Chàm và NMN Tân Sơn, tích cực triển khai công tác đầu tư mở mạng hệ thống cấp nước mới phủ rộng đến các khu vực còn khó khăn về nguồn nước sạch như Phan Rang, Tháp Chàm, tuyến đường 702 và các xã thuộc các huyện Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Nam và Ninh Sơn góp phần làm tăng trưởng sản lượng nước tiêu thụ bình quân hàng năm đạt 8,33%. Tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế có tốc độ tăng trưởng bình quân đều qua các năm nhưng lợi nhuận trước thuế năm 2017 giảm so với năm 2016 là 16,59% do tổng chi phí năm 2017 tăng so với năm 2016 là 7,44%, đặc biệt là chi phí quản lý doanh nghiệp tăng đột biến so với năm 2016 là 57,78%.

Nhìn chung, Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ II giai đoạn 2014 – 2019 luôn tăng trưởng ổn định, phát triển bền vững, đa phần vượt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm đã đề ra.

3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

HĐQT Công ty đã phân đầu thực hiện các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm đề ra, kết quả thực hiện:

Phát triển mạng lưới đường ống trên: 90.000 mét đường kính từ D.60 – D.220.

Năm 2014, Dự án ADB4 đưa vào sử dụng vào cuối năm 2014, mở rộng địa bàn cấp nước cho 02 xã Cà Ná và xã Phước Diêm: chiều dài tuyến ống truyền tải D280 là hơn 13.000 mét, chiều dài tuyến ống phân phối từ D63-D225 là hơn 3.000 mét.

Năm 2015, Công ty đã đầu tư Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt thôn Lương Tri, huyện Ninh Sơn và thôn Nho Lâm huyện Thuận Nam. Tuyến ống cấp nước uPVC D220 dọc Quốc lộ 1A từ cầu Đạo Long 2 đến ngã ba Long Bình hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Năm 2016, Công ty đã đầu tư Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt thôn Lạc Tân 3 và thôn Thương Diêm 1,2 xã Phước Diêm huyện Thuận Nam và mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt thôn Lạc Sơn – Cà Ná, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Năm 2017, Công ty đã đầu tư và mở rộng hệ thống cấp nước tại các khu vực Phan Rang, Tháp Chàm, Ninh Phước, Thuận Nam, Ninh Hải, Ninh Sơn. Đồng thời cải tạo, nâng cấp nhiều hạng mục tại Nhà máy nước Tháp Chàm.

Dự án lắp đặt hệ thống SCADA giám sát, điều khiển cho nhà máy nước Tháp Chàm (giai đoạn 1): Quản lý, giám sát và điều khiển trạm 1,1'châm hóa chất tự động. Từ đó nâng cao hiệu quả xử lý nước, tiết kiệm chi phí nhân công và hóa chất.

Công ty đã đầu tư và mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt đã hoàn thành và đưa vào sử dụng đã tạo điều kiện cho Công ty tăng được năng lực cấp nước, mở rộng vùng phục vụ. Các hệ thống cấp nước tại các đô thị hoạt động ổn định. Nhu cầu dùng nước của khách hàng ngày càng tăng. Ý thức chấp hành Hợp đồng dịch vụ cấp nước của khách hàng tương đối tốt tạo thuận lợi cho công tác quản lý của Công ty.

Thuận lợi:

Hội đồng quản trị có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đồng thời cũng là Giám đốc nên có sự thống nhất cao trong việc đề ra chiến lược phát triển của Công ty. Luôn luôn chỉ đạo sát sao kịp thời các đơn vị, triển khai có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, 6 tháng và cả năm.

CBCNV Công ty có tinh thần đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực vượt qua từng khó khăn thách thức để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ban Lãnh đạo chỉ đạo sát sao, kịp thời và có các quyết sách đúng.

Cơ sở vật chất cho sản xuất, kinh doanh được đầu tư mở rộng.

Công ty luôn nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương.

4. Phân phối lợi nhuận trong nhiệm kỳ

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Vốn Chủ sở hữu	108.820	112.728	118.238	130.886	150.338
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	17.606	21.359	22.312	20.882	36.415
3	Phân phối các quỹ					
	- Quỹ đầu tư	1.761	4.272	4.462	4.180	1.821
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.905	4.423	4.925	3.564	5.462
	- Quỹ thưởng người quản lý	214	211	231	100	218
4	Chia cổ tức	12%	14%	15%	12%	20%

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;

Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm đưa ra các Nghị quyết, Quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo và đôn đốc công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo từng lĩnh vực được phân công.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị diễn ra đúng thời gian theo quy định, thể hiện quản lý mọi mặt hoạt động của Công ty, phản ánh đầy đủ các yêu cầu đối với SXKD của Công ty.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã duy trì được việc họp định kỳ hoặc đột xuất nhằm bàn bạc, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các định hướng, chỉ đạo trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại từng thời điểm, từng giai đoạn. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 cuộc họp bàn bạc, thảo luận và biểu quyết các

vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức nhiều phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết.

Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 33 Nghị quyết với sự biểu quyết thống nhất cao 100% ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị về các nội dung (đính kèm phụ lục)

Thông nhất nội dung Tờ trình số 01/TTr-CNNT ngày 04/01/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc tạm ứng tiền lương, thù lao cho người quản lý chuyên trách, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.	101/NQ-HĐQT	09/01/2018
- Không tổ chức Đại hội cổ đông đột xuất trước Tết Nguyên Đán 2018 theo tinh thần cuộc họp ngày 30/12/2017, tập trung tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018 vào tháng 03/2018.	102/NQ-HĐQT	10/01/2018
- Thông nhất ngày chốt danh sách cổ đông: 28/2/2018		
- Dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018: cuối tháng 03/2018		
- Đề nghị các bộ phận liên quan chuẩn bị đầy đủ hồ sơ để thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.		
Thông nhất nội dung Tờ trình số 33/TTr-CNNT ngày 24/01/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc điều chỉnh mức đóng Bảo hiểm xã hội cho Người quản lý doanh nghiệp và người lao động trong Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	105/NQ-HĐQT	08/02/2018
Thông nhất nội dung Tờ trình số 39/TTr-CNNT ngày 02/02/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc thuê đơn vị kiểm toán công trình Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm.	107/NQ-HĐQT	13/02/2018
1. Thông nhất nội dung Tờ trình số 46/TTr-CNNT ngày 12/02/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Xác định quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2017.	109/NQ-HĐQT	22/02/2018
2. Thông nhất nội dung Tờ trình số 47/TTr-CNNT ngày 12/02/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Xác định quỹ tiền lương, quỹ thù lao thực hiện của người quản lý, thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.		
- Thông qua việc hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	110/NQ-HĐQT	05/03/2018
- Lý do hoãn: Cơ quan chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại Công ty (UBND tỉnh Ninh Thuận) chưa giới thiệu người đại diện vốn Nhà nước tại Công ty.		
- Thông nhất ngày chốt danh sách cổ đông: 26/03/2018.		
- Dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018: 27/04/2018.		
Thông nhất nội dung Tờ trình số 55/TTr-CNNT ngày 27/02/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án lập hồ sơ xin cấp phép khai thác nước mặt NMN Tháp Chàm và Dự án lập hồ sơ đánh giá ĐTM nâng cấp khu xử lý NMN Tháp Chàm 52.000 m3/ngđ lên 82.000 m3/ngđ.	111/NQ-HĐQT	02/04/2018
Thông nhất nội dung Tờ trình số 99/TTr-CNNT ngày 27/03/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc đề nghị bổ nhiệm ông Vũ Hữu Hoàng giữ chức vụ Giám đốc Nhà máy nước Tân Sơn thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	115/NQ-HĐQT	02/04/2018
Thông nhất nội dung Tờ trình số 107/TTr-CNNT ngày 6/4/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Phê duyệt chủ trương Sửa chữa, Cải tạo hệ thống cấp nước sinh hoạt hiện hữu.	118/NQ-HĐQT	20/04/2018
Nhất trí thuê đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán các công trình xây dựng cơ bản năm 2017 nhưng chưa thanh toán và đã chuyển nguồn sang năm 2018.	119A/NQ-HĐQT	26/04/2018
Công ty hủy việc chốt danh sách cổ đông ngày 26/3/2018 theo Nghị quyết số 110/NQ-HĐQT ngày 5/3/2018, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 17/5/2018.	119/NQ-HĐQT	26/04/2018

- Thống nhất tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018: ngày 31/5/2018.	120/NQ-HĐQT	26/04/2018
- Thống nhất ngày chốt danh sách cổ đông: ngày 17/5/2018.		
- Đề nghị các bộ phận liên quan chuẩn bị đầy đủ hồ sơ để thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.		
- Giao phòng Tổ chức Hành chính thực hiện thủ tục thuê tư vấn để thực hiện công tác bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát tại Đại hội.	127/NQ-HĐQT	18/05/2018
1. Thống nhất tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018 vào ngày 31/5/2018 tại khu hội nghị Long Thuận, phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang – Tháp Chàm.		
2. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán tại Tờ trình số 162/TTr-CNNT ngày 17/5/2018.		
3. Thống nhất nội dung Tờ trình số 163/TTr-CNNT ngày 17/5/2018 về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.		
4. Thống nhất nội dung Tờ trình số 164/TTr-CNNT ngày 17/5/2018 về việc Quyết toán chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2017 và kế hoạch chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.		
5. Thống nhất nội dung Tờ trình số 165/TTr-CNNT ngày 17/5/2018 về việc Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017. Cụ thể:		
- Mức chi trả cổ tức phân lợi nhuận sau thuế sau khi đã trích lập các quỹ của năm 2017 là 12%/ cổ phần, tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần.		
- Dự kiến ngày chốt danh sách chia cổ tức năm 2017 là ngày 18/6/2018.		
- Ngày nhận cổ tức: bắt đầu từ ngày 09/7/2018.		
6. Thống nhất nội dung Tờ trình số 166/TTr-CNNT ngày 17/5/2018 về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh - Đầu tư xây dựng cơ bản - Tài chính năm 2018.		
7. Thống nhất nội dung Tờ trình số 140/TTr-CNNT ngày 03/5/2018 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty.		
8. Thống nhất nội dung Tờ trình số 141/TTr-CNNT ngày 03/5/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.		
9. Thống nhất nội dung Tờ trình số 142/TTr-CNNT ngày 03/5/2018 về việc ban hành quy chế quản trị Công ty.		
10. Thư ký HĐQT có trách nhiệm soạn thảo các tờ trình của HĐQT để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 quyết định; đồng thời soạn thảo các tờ trình:		
- Tờ trình của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông cho miễn nhiệm các thành viên HĐQT, các thành viên BKS thôi làm nhiệm vụ.		
- Tờ trình của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông về số lượng cơ cấu của HĐQT, BKS để xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.		
1. Thống nhất nội dung Tờ trình số 176/TTr-CNNT ngày 28/5/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính - đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018.	138/NQ-HĐQT	28/05/2018
2. Thống nhất nội dung Tờ trình số 177/TTr-CNNT ngày 28/5/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Xây dựng quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý, thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.		
Nhất trí về việc cho thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đối với ông Phạm Hồng Châu.	147/NQ-HĐQT	07/06/2018
1. Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019:	150/NQ-HĐQT	11/06/2018
Hội đồng quản trị nhất trí bầu ông Phạm Hữu Sơn – Thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 với số phiếu biểu quyết là 05/05, đạt tỷ lệ 100%.		
- Các thành viên Hội đồng quản trị gồm ông Đinh Ân, ông Nguyễn Đức Cầm, ông Nguyễn Quốc Quyền, ông Võ Ngọc Thoại.		
2. Bổ nhiệm Giám đốc Công ty		

- Hội đồng quản trị nhất trí bầu ông Đinh Ân - Thành viên HĐQT giữ chức Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 với số phiếu biểu quyết là 05/05, đạt tỷ lệ 100%.		
3. Bầu Trưởng Ban kiểm soát:		
Ban kiểm soát nhất trí bầu Bà Bá Bạch Thùy Tiên giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 với số phiếu biểu quyết là 02/02, đạt tỷ lệ 100%.		
- Thành viên Ban kiểm soát: Bà Đinh Lê Ngọc Trâm.		
4. Thư ký Công ty:		
Hội đồng quản trị nhất trí chỉ định ông Nguyễn Hữu Hùng – Phó phòng Tổ chức Hành chính làm Thư ký Công ty với số phiếu biểu quyết là 05/05, đạt tỷ lệ 100%. Mức phụ cấp được hưởng theo mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách.		
1. Thống nhất nội dung Tờ trình số 239/TTr-CNNT ngày 28/06/2018 về việc tạm đóng Bảo hiểm xã hội cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty.		
2. Thống nhất nội dung Tờ trình số 246/TTr-CNNT ngày 28/06/2018 về việc tạm ứng tiền lương, thù lao cho người quản lý chuyên trách, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2018.		
3. Thống nhất nội dung Tờ trình số 248/TTr-CNNT ngày 04/07/2018 về việc điều chỉnh hệ thống thang lương, bảng lương đối với người quản lý công ty và người lao động trong Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	155/NQ-HĐQT	06/07/2018
4. Thống nhất nội dung Tờ trình số 250/TTr-CNNT ngày 02/07/2018 về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.		
5. Nhất trí Bổ sung các khoản mục chi tiêu của Trưởng ban kiểm soát Công ty chuyên trách vào Quy chế chi tiêu nội bộ Công ty. Giao phòng Tổ chức Hành chính xây dựng quy chế và tham mưu Giám đốc ban hành.		
Thống nhất nội dung Tờ trình số 258/TTr-CNNT ngày 11/7/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc chi quỹ tiền thưởng còn lại năm 2017 của người lao động, thù lao còn lại năm 2017 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.	156/NQ-HĐQT	12/07/2018
1. Thống nhất nội dung Tờ trình số 278/TTr-CNNT ngày 23/7/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch năm 2018 của người quản lý chuyên trách.		
2. Thống nhất nội dung Tờ trình số 279/TTr-CNNT ngày 23/7/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2018.	158/NQ-HĐQT	30/07/2018
3. Thống nhất nội dung Tờ trình số 280/TTr-CNNT ngày 23/7/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xây dựng quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý, thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.		
Thống nhất nội dung Tờ trình số 328/TTr-CNNT ngày 27/8/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2018 để chi tiền thưởng cho người lao động, người quản lý Công ty, thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty 6 tháng đầu năm 2018.	161/NQ-HĐQT	28/08/2018
Thống nhất nội dung Tờ trình số 270/TTr-CNNT ngày 17/7/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt dọc Kênh Nam, Thôn Long Bình, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.	162/NQ-HĐQT	01/08/2018
1. Tổ chức lập hồ sơ dự án nghiên cứu khả thi nâng cấp nhà máy nước Tháp Chàm lên công suất 120.000m3/ngày/đêm.		
2. Lập dự án đầu tư xây dựng trạm tăng áp mới ở trục đường Phan Đăng Lưu và đường ống cấp nước Khu Công nghiệp Du Long để phục vụ cấp nước khu vực phía Bắc.	163/NQ-HĐQT	17/09/2018

28
 IG
 'H
 VU
 'H
 T.1

3. Lập dự án đầu tư xây dựng đường ống phía Nam đi Phú Thọ.		
1. Thống nhất nội dung Tờ trình số 348/TTr-CNNT ngày 10/9/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc đề nghị bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Hùng giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức Hành chính.	164/NQ-HĐQT	18/09/2018
2. Thống nhất nội dung Tờ trình số 349/TTr-CNNT ngày 10/9/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc đề nghị bổ nhiệm ông Đoàn Văn Tuấn giữ chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.		
Thống nhất nội dung Tờ trình số 396/TTr-CNNT ngày 18/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc bổ sung, điều chỉnh hệ thống thang lương, bảng lương đối với người Quản lý và Người lao động trong Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	171/NQ-HĐQT	19/10/2018
Thống nhất nội dung Tờ trình số 401/TTr-CNNT ngày 19/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	172/NQ-HĐQT	20/10/2018
Thống nhất nội dung Tờ trình số 409/TTr-CNNT ngày 26/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xác định mức tiền lương bình quân năm 2018 của Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách.	175/NQ-HĐQT	31/10/2018
1. Thống nhất nội dung Tờ trình số 410/TTr-CNNT ngày 26/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xây dựng quỹ tiền lương, quỹ thù lao của người quản lý, thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát năm 2018.	176/NQ-HĐQT	31/10/2018
2. Thống nhất nội dung Tờ trình số 411/TTr-CNNT ngày 26/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2018.		
Thống nhất nội dung Tờ trình số 435/TTr-CNNT ngày 15/11/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2018 của người lao động Hệ thống cấp nước Sơn Hải.	180/NQ-HĐQT	19/11/2018
1. Thanh toán cho Nhà cung cấp những phần việc còn tồn đọng của công ty đến ngày 31/5/2018:	181/NQ-HĐQT	19/11/2018
- 02 bộ Van bướm điện hai mặt bích DN300 do Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Đô Thị Việt cung cấp;		
- Lắp đặt thiết bị Scada, kiểm soát thất thoát nước khu vực Ngõ Quyền do Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Đô Thị Việt cung cấp;		
- Lắp đặt hệ thống Scada giám sát điều khiển Trạm bơm cấp 1 và tự động châm hóa chất NMN Tháp Chàm do Công ty CP Thiết bị và Công nghệ ECO Việt Nam cung cấp;		
- Xây mới cột cờ tại văn phòng Công ty do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Khang Minh xây dựng;		
- Cài tạo, nâng cấp NMN Tháp Chàm (giai đoạn 3): Tổng giá trị còn phải thanh toán cho các công ty thi công và tư vấn là 1.036.437.277 đồng.		
2. Tổ chức đánh giá lại hiệu quả sử dụng phần Mềm quản lý nhân sự, chấm công, tiền lương và Máy ép bùn đặt tại Nhà máy nước Tháp Chàm;		
3. Giao cho các bộ phận liên quan liên hệ với Nhà cung cấp xem lại việc thu hồi máy móc, thiết bị đã cung cấp cho Công ty:		
- Thiết bị ghi chỉ số nước, máy in tự động do Công ty CP Công nghệ Việt Á cung cấp;		
- Ngưng hoạt động Nhà máy nước tinh khiết và liên hệ với Nhà cung cấp xem lại việc thu hồi máy móc, thiết bị.		
4. Giá nước Đông Mỹ Hải: Đại kết luận Thanh tra tỉnh và ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh sau đó mới thống nhất phương án thực hiện.		

1. Trang bị 01 máy bơm tại Trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Tháp chàm (lưu lượng 2.160m ³ /h; cột áp 24m;) và 01 máy bơm tại Trạm tăng áp Phú Hà (dự kiến kinh phí 2,1 tỷ đồng).	183/NQ-HĐQT	06/12/2018
2. Trang bị 01 máy bơm chìm dự phòng tại Nhà máy nước Tân Sơn (lưu lượng 300m ³ /h; cột áp 374m) (dự kiến kinh phí 700 triệu đồng).		
3. Bổ sung thêm hạng mục bể chứa 1.000m ³ (dự kiến kinh phí 2,5 tỷ đồng).		
4. Lắp đặt hệ thống SCADA châm hóa chất tự động Nhà máy nước Tân Sơn (dự kiến kinh phí 900 triệu đồng).		
5. Xây dựng Phòng họp Công ty với quy mô 01 tầng, phục vụ sử dụng hội họp và phòng làm việc một số phòng ban (dự kiến kinh phí 1,6 tỷ đồng).		
6. Cải tạo nhà để xe 02 bánh thành nhà để xe ô tô, xây dựng mới nhà để xe 02 bánh nhân viên văn phòng công ty kết cấu khung sắt, lợp mái, sơn lại bể nước 750m ³ (dự kiến kinh phí 400 triệu đồng).		
7. Nâng cấp sân vườn, đường nội bộ công ty (dự kiến kinh phí 660 triệu đồng).		
Thông nhất nội dung Tờ trình số 463/TTr-CNNT ngày 05/12/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2018 để chi tiền thưởng cho người lao động, người quản lý Công ty 6 tháng cuối năm 2018.	184/NQ-HĐQT	06/12/2018
Thông nhất nội dung Tờ trình số 461/TTr-CNNT ngày 05/12/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	185/NQ-HĐQT	17/12/2018
Thông nhất nội dung Tờ trình số 475/TTr-CNNT ngày 12/12/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.	186/NQ-HĐQT	17/12/2018

2. Về tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Trong năm 2018, Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT cụ thể như sau:

STT	Tên	Chức vụ	Mức tiền lương, thù lao năm 2018 (đồng)	Ghi chú
Tháng 01 – 5/2018				
1	Nguyễn Hoàng	Chủ tịch HĐQT	31.502.000	TV không chuyên trách
2	Phạm Hồng Châu	Thành viên HĐQT	27.002.000	TV không chuyên trách
3	Nguyễn Văn Minh	Thành viên HĐQT	27.002.000	TV không chuyên trách
Tháng 6 – 12/2018				
4	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch HĐQT	233.747.605	TV chuyên trách
5	Đình Ân	Thành viên HĐQT	37.802.800	TV không chuyên trách
6	Nguyễn Đức Cẩm	Thành viên	37.802.800	TV không chuyên

STT	Tên	Chức vụ	Mức tiền lương, thù lao năm 2018 (đồng)	Ghi chú
		HDQT		trách
7	Nguyễn Quốc Quyền	Thành viên HDQT	37.802.800	TV không chuyên trách
8	Võ Ngọc Thoại	Thành viên HDQT	37.802.800	TV không chuyên trách
	Tháng 01 – 5/2018			
9	Trần Hồng Phương	Trưởng Ban kiểm soát	27.002.000	TV không chuyên trách
10	Phạm Hữu Sơn	Thành viên Ban kiểm soát	21.601.500	TV không chuyên trách
11	Lê Thanh Hải	Thành viên Ban kiểm soát	21.601.500	TV không chuyên trách
	Tháng 6 – 12/2018			
12	Bá Bạch Thùy Tiên	Thành viên Ban kiểm soát	192.794.518	TV chuyên trách
13	Đình Lê Ngọc Trâm	Thành viên Ban kiểm soát	30.242.100	TV không chuyên trách
14	Nguyễn Hữu Hùng	Thư ký HDQT	37.742.100	
	Tổng		801.448.523	

3. Hoạt động giám sát đối với Giám đốc Công ty và cán bộ quản lý:

Giám Đốc công ty là thành viên Hội đồng quản trị nên mọi cuộc họp của Hội đồng quản trị, các Nghị quyết ban hành đều có Giám đốc tham gia, việc triển khai thực hiện Nghị quyết được thuận lợi. Giám Đốc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty:

Về hoạt động giám sát: Hàng quý Hội đồng quản trị họp thường kỳ nghe Ban Giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị thảo luận và góp ý kiến chỉ đạo.

Chủ tịch Hội đồng quản trị theo dõi và giám sát tình hình hoạt động của Công ty. Tham gia họp với Ban Giám đốc, phòng ban và các đối tác có liên quan khi có các vấn đề quan trọng như xây dựng giá nước, kế hoạch đầu tư mở rộng mạng ống phân phối, cải tạo tăng năng lực sản xuất nước của các nhà máy nước các khu vực, bàn thảo các chủ trương đầu tư thực hiện dự án...

Các văn bản liên quan gửi từ Công ty đi và từ đơn vị khác đến, Công ty đều gửi Hội đồng quản trị, từ đó nắm bắt kịp thời tình hình của Công ty.

Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc triển khai đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.

4. Phối hợp hoạt động HĐQT-Ban Kiểm soát:

HĐQT tổ chức họp định kỳ, đột xuất đều có sự tham gia của ban kiểm soát và bộ phận quản lý cổ đông nhằm phối hợp chặt chẽ về các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại phí, sử dụng vốn...

HĐQT, Ban kiểm soát duy trì mối quan hệ công tác trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ.

5. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ (2014-2019)

- HĐQT thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan. Trong nhiệm kỳ đã hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư xây dựng đã đề ra. Hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đạt được những kết quả tích cực như: Mức tăng doanh thu đều qua các năm, các chỉ số tài chính tăng trưởng ổn định, hiệu quả sản xuất kinh doanh đảm bảo, vốn nhà nước được bảo toàn. Công tác đầu tư xây dựng, phát triển mạng lưới đường ống mang lại hiệu quả, góp phần vào sự tăng trưởng chung của Công ty. Tuy nhiên bên cạnh đó trong giai đoạn từ năm 2014 đến tháng 5/2018, do 2/3 số thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ không chuyên trách tại công ty nên có một số nhiệm vụ chưa làm tròn theo chức năng, dẫn đến một số tồn tại, sai sót nhất định.

PHẦN II:

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ III (2019-2024)

1. Tình hình chung:

Tiếp theo những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ II (2014 – 2019), Hội đồng quản trị tiếp tục giám sát theo quy định trong Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội cổ đông, thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo quy định.

Mục tiêu trọng tâm của Hội đồng quản trị là chỉ đạo thành công Đại hội cổ đông nhiệm kỳ III (2019 – 2024), chỉ đạo hoàn thành kế hoạch, giảm chi phí trong giá thành nước máy, giảm tỷ lệ thất thoát, đảm bảo bảo toàn vốn và có lãi. Để thực hiện được mục tiêu này, Hội đồng quản trị chủ trương thực hiện một số công việc sau:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chú trọng các giải pháp chống thất thoát, phần đầu năm 2019 sản xuất kinh doanh tiếp tục có lãi để trích chia cổ tức cho các cổ đông.

- Chỉ đạo Ban Giám đốc quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tân Sơn, nhà máy nước Tháp Chàm và đưa vào hoạt động nhằm cải thiện chất lượng nước sạch, tăng năng lực cấp nước; cải tạo mạng ống cũ, tăng cường quản lý chống thất thoát, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát năm 2019 xuống còn ≤ 20 và các năm sau tiếp tục giảm.

- Tăng cường áp dụng công nghệ mới, công nghệ thông tin trong SX-KD và quản lý điều hành nhằm tăng hiệu quả hoạt động.

- Phấn đấu doanh thu về sản xuất nước hàng năm tăng từ 8-10%, tiết kiệm chi phí trong sản xuất để hoạt động hàng năm của Công ty có lãi và trích một phần lãi chia cho các cổ đông.

2. Về công tác xây dựng cơ bản:

- Triển khai các dự án: đánh giá ĐTM Dự án Nâng cấp khu xử lý Nhà máy Nước Tháp Chàm 52.000m³/ngđ lên 120.000m³/ngđ; Nâng cấp khu xử lý Nhà máy Nước Tháp Chàm 52.000m³/ngđ lên 120.000m³/ngđ; Xin cấp phép khai thác nước mặt Nhà máy Nước Tháp Chàm.

- Triển khai đầu tư các dự án nâng cấp các trạm bơm tăng áp; đầu tư mạng lưới tuyến ống cấp nước truyền tải cấp 1. Đảm bảo cung cấp đủ lưu lượng và áp lực cho các nhu cầu của xã hội.

- Triển khai đầu tư hệ thống SCADA cho các nhà máy, các trạm bơm, mạng lưới.

- Từng bước nâng công suất Nhà máy nước Tân Sơn lên 10.000m³/ngđ.

- Đưa Dự án cấp nước khu vực Phú Thọ vào hoạt động hiệu quả, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước ngày càng cao của nhân dân, góp phần phát triển kinh doanh tại đơn vị cũng như thực hiện tốt ý kiến chỉ đạo UBND, HĐND tỉnh.

- Triển khai các dự án như: xây dựng Trạm bơm tăng áp 2 công suất 36.000 m³/ngđ; Phối hợp với các chủ đầu tư Dự án, đầu tư đường ống cấp nước cho khu công nghiệp Du Long, cho các dự án du lịch khu vực Sơn Hải, Mũi Dinh và các dự án năng lượng tái tạo, các khách hàng lớn...

- Tiếp tục mở rộng mạng lưới cấp nước ở các khu vực có nhu cầu sử dụng nước trong địa bàn quản lý.

- Thực hiện cải tạo các tuyến ống cũ để tăng năng lực cấp nước, từng bước thay toàn bộ ống STK cũ để giảm thất thoát.

- Triển khai đầu tư các công trình xây dựng mới và cải tạo khu Nhà làm việc văn phòng công ty, các nhà máy nước, các công trình phụ trợ....

- Quản lý tốt nguồn vốn tái đầu tư trong việc mở rộng mạng ống cấp nước, dùng làm vốn đối ứng cho các dự án.

3. Về Quản trị Công ty:

Nâng cao chất lượng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đánh giá năng lực cán bộ để bố trí công việc cho phù hợp, hiệu quả.

Tiếp tục thu hút nhân sự giỏi kỹ thuật, giỏi quản lý, cán bộ có trình độ cao về làm việc.

Cơ cấu lại tổ chức và sắp xếp lại nhân sự với mục tiêu chuyên môn hóa để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty;

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành;

Tiếp tục chỉ đạo định hướng chiến lược, bổ sung, hoàn thiện công tác quản trị nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt các mục tiêu đề ra.

4. Công tác hoạt động đoàn thể:

Tạo mọi điều kiện để các tổ chức chính trị, xã hội hoạt động một cách có hiệu quả, thiết thực, góp vào thành công về hoạt động chuyên môn.

Các tổ chức, đoàn thể phấn đấu giữ vững các danh hiệu đạt được, thi đua gặt hái được nhiều thành tích, danh hiệu cao hơn.

Trên đây là kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thực hiện trong nhiệm kỳ II (2014-2019) và định hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2019- 2024), rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông. Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

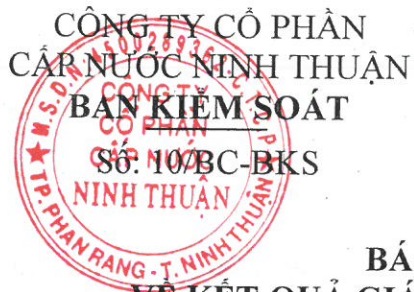
Trân trọng cảm ơn.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hữu Sơn





Ninh Thuận, ngày 05 tháng 6 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018;
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ II (2014 – 2019) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG
NHIỆM KỲ III (2019 – 2024)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận thông qua ngày 25/8/2017;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh và kết quả kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận trong năm 2018 và tổng kết nhiệm kỳ II (2014 – 2019) như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2018

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2018:

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các công tác như sau:

- Ban kiểm soát đã duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty: đã cử thành viên tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT; đại diện BKS cũng tham dự các phiên họp giao ban định kỳ của Ban Giám đốc và một số cuộc họp khác có liên quan để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành tại Công ty;

- Thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát, bao gồm: Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính quý, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty, thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch và tiền lương thực hiện, kiểm soát công tác tuyển dụng lao động, bổ nhiệm cán bộ và việc thực hiện các chế độ, chính sách với người lao động trong Công ty;

- Xem xét, lựa chọn và đề xuất đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty;

- Thẩm định các Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để soát xét, thảo luận và đánh giá hoạt động của Công ty.

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp với những nội dung như sau:

- Thẩm định tiền lương thực hiện năm 2017 của người lao động và quỹ thù lao của người quản lý;
- Họp phân công nhiệm vụ và triển khai hoạt động của Ban kiểm soát khóa 2 (2014 – 2019).
- Họp phân công nhiệm vụ kiểm soát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Q3/2018 của Ban kiểm soát.
- Họp phân công nhiệm vụ kiểm soát hoạt động Q4/2018 của Ban kiểm soát.

3. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

3.1. Tiền lương, thù lao của BKS năm 2018:

Tổng tiền lương và thù lao của Ban Kiểm soát trong năm là **293.241.618 đồng**, cụ thể như sau:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng tiền lương và thù lao (đồng)	Ghi chú
I	Từ tháng 01/2018 đến 05/2018		70.205.000	
1	Trần Hồng Phương	Trưởng ban	27.002.000	TV không chuyên trách
2	Lê Văn Hải	Thành viên	21.601.500	TV không chuyên trách
3	Phạm Hữu Sơn	Thành viên	21.601.500	TV không chuyên trách
II	Từ tháng 06/2018 đến 12/2018		223.036.618	
1	Bá Bạch Thủy Tiên	Trưởng ban	192.794.518	TV chuyên trách
2	Đình Lê Ngọc Trâm	Thành viên	30.242.100	TV không chuyên trách
	Tổng cộng		293.241.618	

3.2. Chi phí của BKS năm 2018: Tuân thủ theo quy định về chi tiêu nội bộ của Công ty.

4. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban Kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 của Công ty và thống nhất đánh giá như sau:

Số TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%) hoàn thành
1	Sản lượng tiêu thụ	M3	16.402.092	17.354.096	106%
2	Doanh thu tiền nước	Trđồng	134.022	144.993	108%
3	Mở trọng mạng lưới	M	8.705	8.659	99,47%
4	Cải tạo mạng lưới	M	1.012	849	83,89%

5. Báo cáo tài chính năm 2018:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2018 do Ban Giám đốc Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh, Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2018 phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị và được trình bày đúng theo quy định về biểu mẫu báo cáo, thời gian báo cáo.

- Việc ghi chép, mở sổ sách kế toán được thực hiện theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.

- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, khoa học, dễ truy tìm, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm soát.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính kịp thời theo đúng quy định của Luật chứng khoán;

Một số chỉ tiêu tài chính đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh đã thực hiện năm 2018:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Năm 2018		Tỷ lệ thực hiện so với	
			Kế hoạch	Thực hiện	KH 2018	TH 2017
I	Tổng doanh thu	136.667	142.790	156.923	110%	115%
1	Doanh thu tiền nước	125.287	134.022	144.993	108%	116%
2	Doanh thu lắp đặt	4.342	3.235	4.047	125%	93%
3	Doanh thu tài chính	6.913	5.483	7.820	143%	113%
4	Doanh thu khác	125	50	63	126%	50%
II	Tổng chi phí	113.330	117.433	115.492	98%	102%
1	Giá vốn hàng bán	85.811	91.178	90.743	100%	106%
2	Chi phí HĐTC	9.863	8.942	8.942	100%	91%
3	Chi phí bán hàng	7.453	7.726	7.040	91%	94%
4	Chi phí QLDN	10.202	9.583	8.747	91%	86%
5	Chi phí khác	1	4	20	500%	2000%
III	Lợi nhuận trước thuế	23.337	25.357	41.431	163%	178%
IV	Thuế TNDN	2.455	2.622	5.016	191%	204%
V	Lợi nhuận trước thuế	20.882	22.735	36.415	160%	174%

Tổng doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 đạt 156.923 triệu đồng, tương đương 110% so với kế hoạch năm 2018 và tăng trưởng 15% so với thực hiện năm 2017. Lợi nhuận sau thuế đạt 36.415 triệu đồng, tương đương 160% so với kế hoạch năm 2018 và tăng trưởng 74% so với thực hiện năm 2017.

Với kết quả đạt được trong năm 2018, Ban Kiểm soát đánh giá Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã hoàn thành công tác quản trị và điều hành, tuân thủ các quy định của pháp luật đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

6. Tình hình công nợ:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%) Tăng/Giảm
1	Nợ phải thu ngắn hạn	18.005	24.188	6.183	34,34%
	<i>Trong đó:</i>				
	<i>Phải thu khách hàng</i>	<i>2.223</i>	<i>5.875</i>	<i>3.652</i>	<i>164,28%</i>
	<i>Dự phòng nợ phải thu</i>	<i>-515</i>	<i>-587</i>	<i>-72</i>	<i>13,98%</i>

2	Nợ phải trả ngắn hạn	47.061	61.959	14.898	31,66%
	<i>Trong đó:</i>				
	<i>Phải trả người bán</i>	<i>4.742</i>	<i>7.339</i>	<i>2.597</i>	<i>54,77%</i>

Tình hình tài chính năm 2018 của Công ty lành mạnh và ổn định, thực hiện quản lý nợ phải thu phải trả tương đối tốt nhưng vẫn còn một số tồn tại như:

- Nợ phải thu khách hàng năm 2018 tăng so với năm 2017 là 3.652 triệu đồng, tỷ lệ tăng 164,28%. Tính đến ngày 31/12/2018, Nợ phải thu khách hàng là 5.875 triệu đồng, trong đó phải thu tiền nước của Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải là 4.489 triệu đồng, đây là khoản tiền nước phát sinh từ ngày điều chỉnh giá nước (ngày 20/6/2018) cung cấp cho Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải. Đến nay, việc thỏa thuận ký hợp đồng dịch vụ cấp nước mới vẫn chưa thực hiện được, gây ra nhiều khó khăn làm ảnh hưởng lớn đến quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty và lợi ích của các cổ đông. Để đảm bảo quyền lợi của Công ty và các cổ đông, Công ty đã làm đơn khởi kiện Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải ra Tòa án nhân dân Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận để giải quyết. Hồ sơ khởi kiện của Công ty được Tòa án nhân dân Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận thụ lý theo Thông báo số 20/TB-TLVA ngày 28/12/2018.

- Tính đến ngày 31/12/2018, Công ty chưa ghi nhận công nợ còn phải trả cho các nhà thầu thực hiện di dời các tuyến ống cấp nước dọc quốc lộ 1A (BOT) với số tiền là 8.678 triệu đồng (căn cứ theo giá trị tạm quyết toán công trình giữa Công ty với các nhà thầu). Giá trị còn phải trả trên đang được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán để xác định chi phí di dời tuyến ống cấp nước dọc quốc lộ 1A và chờ sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ II (2014 – 2019)

1. Nhân sự của Ban kiểm soát:

Nhân sự của Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2014 – 2019) gồm 3 thành viên, trong nhiệm kỳ có thay đổi một số nhân sự cụ thể như sau:

- Bà Bá Bạch Thủy Tiên Trưởng ban (Bổ nhiệm là thành viên BKS ngày 31/5/2018 và bầu Trưởng ban ngày 11/6/2018);
- Bà Đinh Lê Ngọc Trâm Thành viên (Bổ nhiệm ngày 31/5/2018);
- Ông Trần Hồng Phương Trưởng ban (Miễn nhiệm ngày 31/5/2018);
- Ông Lê Văn Hải Thành viên (Miễn nhiệm ngày 31/5/2018);
- Ông Phạm Hữu Sơn Thành viên (Miễn nhiệm ngày 31/5/2018);

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty.

Một số hoạt động chính của Ban kiểm soát trong suốt nhiệm kỳ II (2014 – 2019), cụ thể như sau:

- Tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin (E-Mail, điện thoại...) để hoạt động được kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao; giám sát việc tuân thủ Pháp luật, điều lệ Công ty.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính quý, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát doanh thu, chi phí và thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự họp tất cả các cuộc họp HĐQT, kiểm tra các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận của Công ty;

- Thẩm định tiền lương kế hoạch và tiền lương thực hiện của Công ty theo đúng quy định;

- Giám sát công tác công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán;

- Đề xuất công ty Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hằng năm;

- Tham gia các phiên họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty;

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để soát xét, thảo luận và đánh giá hoạt động của Công ty.

3. Giám sát việc tuân thủ:

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã thực hiện việc chỉ đạo kịp thời trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty giai đoạn từ năm 2014 đến tháng 5/2018 người Đại diện vốn Nhà nước chủ quan khi chưa có ý kiến chỉ đạo, chủ trương của cấp có thẩm quyền đã tiến hành triển khai thực hiện tại Công ty nên để lại tồn tại không nhỏ cho Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc mới phải xử lý những tài sản không mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh như:

+ Công trình Nhà máy sản xuất nước lọc tinh khiết;

+ Công trình Mua máy xử lý bùn Nhà máy nước Tháp Chàm;

+ Phần mềm quản lý nhân sự, chấm công và tiền lương.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin được thực hiện minh bạch theo đúng nội dung quy định.

4. Đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ:

Trong nhiệm kỳ II (2014 – 2019), Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản trị Công ty trong phạm vi, thẩm quyền của Hội đồng quản trị, được thể hiện cụ thể như sau:

- Tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường, ban hành các Nghị quyết, Quyết định đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hàng năm;

- Định hướng mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và giao cho Ban Giám đốc Công ty thực hiện;

- Kiểm tra, thẩm định và đưa ra các quyết sách quan trọng trong việc đầu tư các dự án;

- Chỉ đạo công tác quản lý và nhân sự; giải quyết tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện cho Ban Giám đốc điều hành sản xuất kịp thời, hoàn thành các chỉ tiêu tài chính theo kế hoạch đề ra.

Trong nhiệm kỳ II (2014 – 2019), Hội đồng quản trị đã hoàn thành công tác tổ chức hoạt động theo Điều lệ Công ty và chỉ đạo sát thực nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên. Tuy nhiên, trong giai đoạn từ năm 2014 đến tháng 5/2018 Hội đồng quản trị gồm 3 thành viên trong đó 2/3 thành viên kiêm nhiệm nên không sâu sát và chủ động trong việc điều hành Công ty dẫn đến phát sinh một số sai sót nhất định.

5. Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc:

- Ban Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện đúng, đầy đủ các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy chế của Công ty. Ban Giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành;

- Mọi hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị để kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết;

- Công tác Tài chính Kế toán tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành, thực hiện tốt các chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin định kỳ đối với Công ty đại chúng cho các Sở, ban ngành theo đúng quy định.

- Ban Giám đốc có nhiều cố gắng, nỗ lực điều hành trong công việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ vừa qua nhưng cần quyết liệt hơn trong công tác điều hành sản xuất và chú trọng công tác quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh;

Trong nhiệm kỳ II (2014 – 2019), Ban Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ của Công ty, triển khai kịp thời các quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Bên cạnh đó, trong giai đoạn từ năm 2014 đến tháng 5/2018 Ban Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty vẫn còn buồn lòng trong công tác quản lý, không sát sao trong việc điều hành Công ty dẫn đến phát sinh một số sai sót nhất định.

6. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 - 2019

Báo cáo tài chính hằng năm của Công ty đều được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập và được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Theo kết luận của kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính hằng năm của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý, phù hợp với Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán doanh nghiệp hiện hành.

6.1. Tài sản và nguồn vốn:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
I	Tổng tài sản	403.152	392.214	374.730	361.852	381.058
1	Tài sản ngắn hạn	169.040	168.211	152.415	141.134	181.196
	Trở: + Tiền và các khoản tương đương tiền	8.379	8.824	14.189	18.164	11.646
	+ Hàng tồn kho	8.028	11.271	12.792	12.345	11.447
2	Tài sản dài hạn	234.112	224.003	222.315	220.718	199.862
II	Tổng nguồn vốn	403.152	392.214	374.730	361.852	381.058
1	Nợ phải trả	294.332	279.486	256.492	230.966	230.720
	+ Nợ ngắn hạn	50.489	50.791	46.348	47.061	61.959
	+ Nợ dài hạn	243.843	228.695	210.144	183.905	168.761
2	Vốn CSH	108.820	112.728	118.238	130.886	150.338

Từ năm 2014 đến năm 2018, tài sản ngắn hạn và vốn chủ sở hữu của Công ty tăng đều qua các năm. Trong đó, Tài sản ngắn tăng trưởng bình quân 1,75% và vốn chủ sở hữu tăng trưởng bình quân 8,42%.

6.2. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Tốc độ tăng trưởng bình quân
1	SL nước tiêu thụ	M3	12.603.268	14.281.790	15.660.308	15.849.586	17.354.096	8,33%
2	Tổng doanh thu	Trđồng	111.702	130.314	133.456	136.667	156.923	8,87%
3	Tổng chi phí	Trđồng	89.030	102.855	105.479	113.330	115.492	6,72%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđồng	22.672	27.459	27.977	23.337	41.431	16,27%
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđồng	17.606	21.359	22.311	20.882	36.415	19,92%

Qua 5 năm hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty không ngừng cải tạo, nâng cấp công suất NMN Tháp Chàm và NMN Tân Sơn, tích cực triển khai công tác đầu tư mở rộng mạng lưới hệ thống cấp nước mới phủ rộng đến các khu vực còn khó khăn về nguồn nước sạch như Phan Rang, Tháp Chàm, tuyến đường 702 và các xã thuộc các huyện Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Nam và Ninh Sơn góp phần làm tăng trưởng sản lượng nước tiêu thụ bình quân hằng năm đạt 8,33%. Tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế có tốc độ tăng trưởng bình quân đều qua các năm nhưng lợi nhuận trước thuế năm 2017 giảm so với năm 2016 là 16,59% do tổng chi phí năm 2017 tăng so với năm 2016 là 7,44%, đặc biệt là chi phí quản lý doanh nghiệp tăng đột biến so với năm 2016 là 57,78%.

Nhìn chung, Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ II giai đoạn 2014 – 2019 luôn tăng trưởng ổn định, phát triển bền vững, đa phần vượt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm đã đề ra.

6.3. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
1	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	3,35	3,31	3,29	3,00	2,92
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	3,19	3,09	3,01	2,74	2,74
3	Hệ số khả năng thanh toán tức thời	0,17	0,17	0,31	0,39	0,19
II	Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn					
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,73	0,71	0,68	0,64	0,61
2	Nợ dài hạn/tổng nguồn vốn	0,60	0,58	0,56	0,51	0,44
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
1	Vòng quay hàng tồn kho	11,16	7,48	6,65	6,83	7,63
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,24	0,29	0,33	0,36	0,39
V	Lợi nhuận sau thuế					
1	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần (%)	18,19%	18,59%	17,85%	16,11%	24,43%
2	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH bình quân (%)	19,05%	19,28%	19,32%	16,76%	25,90%
3	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	6,03%	6,90%	7,30%	6,34%	11,15%

Qua số liệu phân tích 5 năm nêu trên cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty qua các năm luôn đảm bảo; Chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn giảm dần qua các năm và luôn nhỏ hơn 1 điều đó cho thấy tài sản của Công ty được hình thành chủ yếu từ nguồn vốn Chủ sở hữu, nợ phải trả chiếm tỷ lệ nhỏ so với tổng nguồn vốn nên Công ty ít gặp khó khăn hơn trong việc điều hành tài chính của Công ty. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động có tăng trưởng qua các năm nhưng mức tăng không cao.

Các tỷ suất Lợi nhuận sau thuế ổn định và tăng trưởng đều qua các năm, riêng năm 2017 có chiều hướng giảm nhẹ so với năm 2016 do trong năm Công ty phải trang trải nhiều chi phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Đặc biệt năm 2018, Các chỉ tiêu về tỷ suất Lợi nhuận sau thuế đều vượt mức so với các năm trước. Đây là kết quả cố gắng cũng như nỗ lực điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty.

6.4. Chi trả cổ tức qua các năm:

Năm 2014: Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt là 12% tính trên tổng mệnh giá cổ phần của Công ty;

Năm 2015: Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt là 14% tính trên tổng mệnh giá cổ phần của Công ty;

Năm 2016: Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt là 15% tính trên tổng mệnh giá cổ phần của Công ty;

Năm 2017: Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt là 12% tính trên tổng mệnh giá cổ phần của Công ty;

Năm 2018: HĐQT đề nghị cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền mặt là 20% tính trên tổng mệnh giá cổ phần của Công ty.

Qua 5 năm hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty luôn tăng trưởng ổn định và bảo toàn vốn qua các năm.

7. Nhận xét chung về hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2014 – 2019):

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật;

- Ban Kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các cổ đông đã tin tưởng giao cho, nhất là nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn của Công ty;

- Hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2014 – 2019) đã nhận được sự hỗ trợ tích cực của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty;

- Bên cạnh những kết quả đạt được, các thành viên trong Ban kiểm soát giai đoạn từ năm 2014 đến tháng 05/2018 do công tác kiêm nhiệm, nên chưa chuyên sâu nhiệm vụ kiểm soát, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty giai đoạn từ năm 2014 đến tháng 05/2018. Vì vậy, không phát hiện kịp thời những sai sót trong công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC TRONG NHIỆM KỲ III (2019 – 2024):

- Có chiến lược đầu tư thích hợp, thận trọng trong triển khai các lĩnh vực đầu tư mới;

- Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế rủi ro cho các hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Công ty quan tâm hơn nữa trong công tác chống thất thoát, nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước theo đúng lộ trình, mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty;

- Hoạch định, có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Tổ chức sắp xếp bộ máy nhân sự sao cho phù hợp, hạn chế tuyển dụng, nâng cao năng suất lao động;

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế của Công ty;

- Phối hợp giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể; thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ III giai đoạn 2019-2024:

1. Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế quản trị Công ty;

2. Tổ chức họp định kỳ và bất thường (khi cần thiết);

3. Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban của Công ty;

4. Thẩm định các báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, kế hoạch và thực hiện tiền lương, thù lao hằng năm của Công ty;

5. Thực hiện kiểm tra, giám sát đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

6. Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan.

7. Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra những ý kiến đề xuất cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2014 – 2019) và phương hướng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2019-2024). Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin chân thành cảm ơn sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông và sự hỗ trợ, tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Trân trọng báo cáo Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- TV Ban kiểm soát C.ty;
- Lưu: VT, BKS, Thư ký C.ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bá Bạch Thủy Tiên